

Số: 307/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 294/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Đỗ Thị Hương G, sinh năm 2000. Căn cước số 001300023750, do Bộ Công an cấp ngày 03/9/2025.

Địa chỉ: Số nhà 04, thôn 2 CS, xã TP, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Quốc C, sinh năm 1994. Căn cước công dân số 001094012938, do Cục CSQLHC về trật tự xã hội cấp ngày 10/7/2021.

Địa chỉ: Thôn VL, xã TP, thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Hương G và anh Đỗ Quốc C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đỗ Thị Hương G và anh Đỗ Quốc C có một con chung là Đỗ Quốc Nhật Minh, sinh ngày 12/01/2025. Giao cháu Đỗ Quốc Nhật Minh cho anh Đỗ Quốc C trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Minh trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định

thay đổi khác.

Chị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đỗ Thị Hương G cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung:

2.3.1: Về tài sản chung: Không có.

2.3.2: Về Công nợ chung: Anh Đỗ Quốc C trả cho chị Đỗ Thị Hương G số tiền 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng) để chị G có trách nhiệm trả nợ.

2.4. Về án phí: Chị Đỗ Thị Hương G tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011135 ngày 11/5/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả Đỗ Thị Hương G số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Đỗ Quốc C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10- Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 10 – Hà Nội
- Ủy ban nhân dân xã TP;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ninh

